

# Kỹ thuật nuôi chim cú

## I. Giống chim cú

Chim cú giống trứng được nuôi rộng rãi là giống chim cú Nhật Bản, tên khoa học là “Corturnix japonica”. Có đặc điểm dễ nuôi, sức kháng bệnh cao, đẻ nhiều trứng và thời gian khai thác dài, nhiều con đẻ trên 300 trứng/năm. Trên lưng, đầu màu vàng nghệ có các vết sọc đen chạy dọc trên lưng và cánh. Lòng bụng, lòng cổ dưới ức có màu vàng nhạt.

Chân xám hồng có chấm đen. Mỏ xám đá. Mắt đen, đôi khi có con có màu sắc lạ như hung, đen, trắng. Chim trưởng thành lông ống phủ kín thân; lông lưng, đầu, cổ, đuôi có màu xám lẫn đen.

Chim đực lông mặt cổ dưới điều và ngực có màu vàng nâu lẫn ít trắng. Chim mái màu lông mặt cổ dưới xám lẫn ít đen, lông bụng trắng xám, mỏ đen xám, chân trắng xám và hơi hồng, mắt đen. Chim Cút đực trưởng thành hậu môn có một u lồi, chim mái không có. Chim Cút đực biết gáy còn chim mái không biết gáy. Chim đực bé hơn chim mái (chim mái có khối lượng 197gam, chim đực: 155gam). Năng suất, sản phẩm: Bắt đầu đẻ lúc 39 - 40 ngày tuổi. Sản lượng trứng 260-270 trứng/mái/ năm.

Người ta thường phân biệt giới tính chim cú sau 2 tuần tuổi khi các khác biệt về giới tính bắt đầu được biểu lộ. Thông thường, toàn bộ chim cú đực và chim mái không đạt chuẩn sẽ được nuôi thịt.

## II. Chuồng nuôi và dụng cụ

### 1. Chuồng

- Cách xa khu dân cư, có nguồn nước sạch và chiều dài của chuồng chạy theo hướng mặt trời mọc và lặn.

- Kích thước: chiều rộng < 8m, chiều cao > 2,5 m.

- Dùng lưới sắt để ngăn các vách chuồng giữ cho chim và chuột không lọt vào chuồng, nền chuồng bằng xi măng, hơi dốc để dễ dàng vệ sinh, dọn rửa

- Nếu có nhiều dãy chuồng, nên bố trí mỗi chuồng cách nhau 10 m để đảm bảo an toàn dịch bệnh.

### 2. Lồng :

Nên sử dụng các loại vật liệu sẵn có để tiết kiệm chi phí.

Loại lồng	Độ tuổi (ngày)	Kích thước (cm)	Kích cỡ nền lưới (cm)	Đặc điểm sàn lồng	Số lượng
Lồng úm	1-10	70*90*20	0.8*0.8	Bằng phẳng	200
Lồng chim con	11-20	70*90*20	0.8*0.8	Bằng phẳng	100
Lồng hậu bị	21-30	70*90*15	1.0*1.0	Bằng phẳng	20
Lồng chim đẻ	31	50*90*15	1.2*1.2	Hơi nghiêng	25

### 3. Máng uống:

Giai đoạn úm dùng bình nước uống loại nhỏ, tỷ lệ 3 bình/200 con. Sau khi úm xong, thay máng dài ở bên ngoài lồng cho chim uống nước.

#### 4. Máng ăn:

Thời kỳ nuôi con trong lồng úm dùng máng ăn kích cỡ 6x40x2cm, tỷ lệ 3 máng/200 con. Sau khi úm xong, thay máng ăn đặt bên ngoài chuồng, mặt trên máng ăn cần có lưới kích cỡ mắt 0.8 x 0.8 cm phủ lên tránh hiện tượng chim bới tung thức ăn lên, làm rơi vãi và tiêu hao thức ăn.

### III. Úm Chim con:

Nhiệt độ úm thay đổi theo ngày tuổi:

Ngày tuổi	Nhiệt độ (°C)	Thời gian úm/ngày
1-3	34-35	24 giờ
đi lạnh 4-7	32-33	Ban đêm hoặc trời
trời lạnh 8-10	30-31	Ban đêm hoặc
đặc trời lạnh 11	28-29	Ban đêm hoặc

Khi úm chim non tùy thuộc vào nhiệt độ và thời tiết để điều chỉnh thời gian úm và nhiệt độ cho phù hợp.

### IV. Cho ăn

Lượng thức ăn phụ thuộc vào ngày tuổi và trọng lượng cơ thể

Ngày tuổi	Lượng thức ăn	Trọng lượng cơ thể (g)
0	0	8
1-7	4	25
8-14	8	65
15-21	11	97
22-28	14	118
29-35	17	135
36-42	19	148
43-200	43	22-25

Giai đoạn từ 0-30 ngày tuổi nên cho chim non ăn thức ăn nhiều chất dinh dưỡng, có mùi thơm, dễ tiêu hóa, cho ăn nhiều lần trong ngày.

Giai đoạn 31-42 ngày tuổi, thay đổi dần tỉ lệ thức ăn cho chim cút đẻ và chim non, cho ăn vừa đủ để chim không quá béo và đẻ sớm.

Giai đoạn đẻ, dùng thức ăn cho chim cút đẻ, cho ăn vào ban ngày và ban đêm cần có đủ ánh sáng để chim ăn được nhiều hơn.

### V. Chiếu sáng

Ngày tuổi	Giờ chiếu sáng/ ngày	Phương pháp	Mục đích
1-3	24	24giờ	Để cung cấp nhiệt và để chim non ăn được nhiều
4-14	24	Ban đêm hoặc trời lạnh, mưa	Cung cấp nhiệt v cho cút ăn
15-28	20-16	Ban đêm nhưng thời gian giảm bớt	Hạn chế sự phá dục (đẻ) sớm
29-42	12	Không chiếu sáng vào ban đêm	Hạn chế đẻ s
42	14-17	Tăng thời gian chiếu sáng	Kích thích t thực và tăn năng ăn v

## VI. Phòng dịch bệnh:

Các bệnh thường gặp ở cút: Dịch tả, marek, thương hàn, cầu trùng, coryza  
Phòng bệnh:

- Mua giống tại nơi tin tưởng
- Giữ gìn vệ sinh và sát trùng định kỳ
- Cách ly
- Làm vaccine

Ngày tuổi	Loại vaccine	Phương pháp
1	ND-B1	Phun sương
21	ND- LaSota	Hòa vào nước
Cách 3 tháng	ND- LaSota	Hòa vào n

## VII. Thu hoạch và loại thải

Chim cút bắt đầu đẻ vào 40-45 ngày tuổi, tăng nhanh sau 80-120 ngày tuổi sau đó giảm dần.

Loại thải những con đẻ không đạt khi tỷ lệ đẻ trong đàn giảm còn 70%, loại thải đàn khi tỷ lệ đẻ còn 20-30%.